

Số : 1518 /SGDDĐT-GDTrH

V/v hướng dẫn thực hiện

Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp,
Hoạt động Giáo dục Nghề phổ thông
năm học 2018-2019

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 10 năm 2018

Kính gửi :

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các trung tâm GDNN-GDTX huyện.

Thực hiện Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; Công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 về hướng dẫn thi và cấp giấy chứng nhận nghề phổ thông; Công văn số 1307/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2018-2019 của Sở GDĐT;

Sở GDĐT hướng dẫn tổ chức thực hiện Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp (GDHN) và Hoạt động Giáo dục nghề phổ thông (NPT) như sau:

I. Hoạt động GDHN cho học sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT)

- Các phòng GDĐT, các trường trung học phổ thông (THPT) và các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên (TTGDNN – GDTX) huyện, trung tâm Dạy nghề - Giáo dục Thường xuyên và Hướng nghiệp (DN-GDTX&HN) tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ chương trình và tài liệu hướng dẫn Hoạt động GDHN được ban hành theo Quyết định số 16/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ GDĐT, có bổ sung những nội dung đặc thù của địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong GDHN. Các đơn vị cần chủ động đề xuất với lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương huy động các lực lượng kinh tế - xã hội ở địa phương tham gia vào quá trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông. Triển khai thực hiện giảng dạy GDHN từ lớp 9 đến lớp 12, theo chương trình của Bộ GDĐT: 1 tiết/tháng trong 9 tháng thực hiện 3 chuyên đề theo tài liệu Bổ sung sách giáo viên Hoạt động GDHN lớp 9,10,11,12 đã ban hành.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh phổ thông để góp phần phân luồng nhất là phân luồng sau THCS và giúp học sinh lớp 12 lựa chọn học lên trình độ cao hơn hoặc đi vào cuộc sống lao động phù hợp với điều kiện gia đình, năng lực bản thân và yêu cầu đào tạo nhân lực của địa phương và cả nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp trong các trường THCS, THPT. Bồi dưỡng giáo viên chuyên trách làm công tác tư vấn hướng nghiệp để có thể tư vấn cho tất cả học sinh lớp 9 và lớp 12.

- Trong quá trình dạy học, nhà trường cần định hướng và hướng dẫn học sinh lựa chọn phù hợp với việc học lên trình độ cao hơn ở cấp THPT, đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề,... hoặc tham gia lao động xã hội sau khi học xong cấp THCS hoặc THPT.

- Về phương pháp tổ chức thực hiện Hoạt động GDHN, có thể riêng theo lớp hoặc theo khối lớp; có thể giao cho giáo viên hoặc mời các chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp... giảng dạy.

- Các phòng GDĐT và các trường THPT điều chỉnh hợp lý chương trình Hoạt động GDHN cho sát địa phương theo chương trình Hoạt động GDHN của Bộ GDĐT.

II. Hoạt động giáo dục NPT

1. Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục NPT

- Hoạt động giáo dục NPT ở cấp THCS là nội dung giáo dục tự chọn (*theo công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*) với thời lượng 70 tiết (2 tiết/tuần). NPT là 1 trong 3 môn học tự chọn (NN2, Tin học, NPT). “Tin học trong chương trình NPT là Tin học văn phòng”, có thể bố trí thời lượng dạy học tự chọn trong Kế hoạch giáo dục của các trường, trung tâm hoặc bố trí dạy học ngoài 6 buổi/tuần.

- Hoạt động giáo dục NPT ở cấp THPT là nội dung giáo dục được quy định trong kế hoạch giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành (*Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*);

Chương trình giáo dục NPT lớp 11 có 105 tiết (3 tiết/tuần), bố trí ngoài thời lượng học 1 buổi/ngày. Tài liệu dạy học do Bộ GDĐT ban hành có 11 NPT: *làm vườn, nuôi cá, trồng rừng, gò, điện dân dụng, điện tử dân dụng, sửa chữa xe máy, cắt may, nấu ăn, thêu tay, tin học văn phòng.*

Các trường THCS, THPT, trung tâm GDNN-GDTX huyện, Trung tâm DN-GDTX&HN tỉnh có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên chuyên môn theo yêu cầu chương trình NPT tiến hành tổ chức dạy NPT cho học sinh.

Trong trường hợp các đơn vị chưa có đủ giáo viên chuyên môn và điều kiện cơ sở vật chất cần hợp đồng với Trung tâm GDNN-GDTX trên cùng địa bàn huyện hoặc Trung tâm DN-GDTX&HN tỉnh đối với các trường trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi để tổ chức hoạt động giáo dục NPT cho học sinh.

Đối với đơn vị có sử dụng giáo viên hợp đồng dạy NPT phải xây dựng kế hoạch dạy và dự thảo hợp đồng với giáo viên và báo cáo Sở phê duyệt thì mới được tổ chức giảng dạy. Giáo viên hợp đồng giảng dạy phải cam kết tham gia làm giám khảo trong kỳ thi NPT theo yêu cầu của Sở.

Riêng các môn Nấu ăn, Cắt may, Thêu tay do đặc thù của đội ngũ giáo viên, do đó Sở GDĐT chỉ giao cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện, Trung tâm DN-GDTX&HN tỉnh tổ chức dạy; yêu cầu Trung tâm phải có hợp đồng với giáo viên bảo đảm mỗi giáo viên hợp đồng chỉ hợp đồng dạy 02 lớp, mỗi lớp không

quá 45 học sinh; giáo viên cơ hữu không dạy quá số giờ quy định của Bộ GDĐT.

Giáo viên dạy nghề phải có bằng chuyên môn (Đại học, Cao đẳng chuyên ngành) thuộc các NPT do Bộ GDĐT ban hành hoặc giáo viên Vật lí, Công nghệ đối với nghề Điện tử, Điện dân dụng; giáo viên Nữ công (giáo viên có trình độ chuyên môn tốt nghiệp các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm kỹ thuật) đối với nghề Nấu ăn, Thêu, Cắt may; giáo viên Sinh học, Công nghệ đối với nghề Trồng rừng, Làm vườn, Nuôi cá, Chăn nuôi, Thú y.

Yêu cầu mỗi trường phải tổ chức giảng dạy **ít nhất 02 NPT** cho học sinh tự chọn đăng ký phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên.

a) Đối với các trung tâm GDNN-GDTX huyện, Trung tâm DN-GDTX&HN tỉnh: Lập kế hoạch giảng dạy NPT và báo cáo về Sở.

b) Đối với cấp THCS

- Các phòng GDĐT, căn cứ các quy định dạy NPT ở cấp THCS để hướng dẫn các trường dạy học tự chọn là NPT hoặc phối hợp với trung tâm GDNN-GDTX; Trung tâm DN-GDTX&HN tỉnh.

- Hiệu trưởng các trường THCS báo cáo và xây dựng kế hoạch về công tác dạy NPT về phòng GDĐT: Báo cáo cần nêu rõ tình hình đội ngũ giáo viên dạy nghề; cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy nghề, số lượng học sinh theo học ở mỗi nghề.

c) Đối với cấp THPT

Hiệu trưởng các trường THPT, lập báo cáo công tác dạy NPT và các biểu mẫu (*kèm theo*): Báo cáo cần nêu rõ tình hình đội ngũ giáo viên dạy nghề; cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy nghề, số lượng học sinh theo học ở mỗi nghề.

2. Kiểm tra, đánh giá quá trình học nghề của học sinh

- Việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại quá trình học nghề của học sinh thực hiện theo Quy chế Đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Điểm trung bình học kỳ hoặc cả năm học được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi đã làm tròn số.

- Kết quả học tập của HS được ghi vào Sổ Gọi tên và ghi điểm và Học bạ (*phần các môn học tự chọn với THCS và cột NPT với THPT*).

7. Thời gian thi NPT: Sở GDĐT dự kiến tổ chức thi NPT cho học sinh vào giữa tháng 4 năm 2018 (sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau).

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo công tác dạy NPT theo hướng dẫn. Sở chỉ cho phép tổ chức thi NPT với các đơn vị có báo cáo công tác dạy NPT theo quy định. Báo cáo bằng văn bản theo đường công văn về địa chỉ: phòng GDTrH - Sở GDĐT và tập tin đính kèm (sử dụng font *Times New Roman*, size 14) theo địa chỉ: gdrh@quangngai.edu.vn về Sở trước ngày **30/10/2018**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời với Sở GDĐT (qua phòng GDTrH) để giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- GD, PGD Sở (để báo cáo);
- VP, Th.tra, KHTC Sở (phối hợp);
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature]
Trần Hữu Tháp

MẪU 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Đơn vị:

1. Số lượng học sinh đăng kí học nghề phổ thông (*thống kê theo từng nghề*)
- Tin học VP :
- Điện dân dụng :

2. Số phòng học : trang thiết bị phục vụ cho việc dạy nghề phổ thông .
(*Liệt kê chủng loại, số lượng thiết bị theo môn nghề*).
Nghề điện dân dụng

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Đồng hồ	10	
2	Mô tơ	10	
3	Bảng điện	20	
	

- a. Nghề tin VP: (số phòng máy, số máy ...)
- b. Nghề Điện dân dụng: (liệt kê các trang thiết bị phục vụ dạy nghề điện hiện của đơn vị ...)
- c. Nghề Làm vườn: (diện tích vườn, liệt kê trang thiết bị phục vụ dạy nghề Làm vườn hiện có của đơn vị...)

3. Đội ngũ giáo viên: (trình độ chuyên môn, giáo viên cơ hữu hay hợp đồng...)
4. Khung thời gian dạy và học: (thời gian bắt đầu; thời gian kết thúc; số tiết/tuần)
5. Kế hoạch giảng dạy Nghề phổ thông (*gửi bằng văn bản về Sở kèm theo báo cáo này*)

Ngày tháng năm
Hiệu trưởng

MẪU 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU DẠY NGHỀ PT NĂM HỌC

Trường:.....

(do trường hoặc trung tâm GDNN-GDTX, DN-GDTX-HN tình tự tổ chức dạy)

TT	Môn (nghề) thi	Số học sinh học nghề	Giáo viên giảng dạy				Ghi chú
			Họ và tên	Nơi công tác	Trình độ chuyên môn đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	
1	Điện DD						GV cơ hữu hay hợp đồng
2	Tin học VP						GV cơ hữu hay hợp đồng

Ngày.... tháng ... năm

Hiệu trưởng

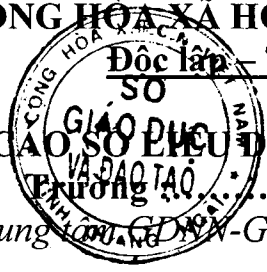
MẪU 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO SỐ LIỆU DẠY NGHỀ PT NĂM HỌC

(do Trung tâm GDTX-GDNN-GDTX; TT DN-GDTX-HN trình dạy)



TT	Môn (nghề) thi	Số học sinh học nghề	Giáo viên giảng dạy					Ghi chú
			Họ và tên	Nơi công tác	Trình độ chuyên môn đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Điện thoại	
1	Điện DD							GV cơ hữu hay hợp đồng
2	Tin học VP							GV cơ hữu hay hợp đồng
3							

Ngày.... tháng ... năm

Hiệu trưởng

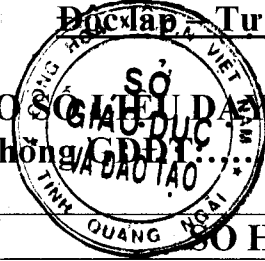
MẪU 4 (đối với các phòng GDĐT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO SƠ KẾT DẠY NGHỀ PT NĂM HỌC

Phòng GDĐT.....



T T	NGHỀ	SỐ HỌC SINH ĐĂNG KÍ HỌC		
		SỐ HS THCS		TỔNG CỘNG
		HỌC NGHỀ TẠI TRUNG TÂM	TT PHỐI HỢP DẠY TẠI TRƯỜNG	
1	Tin VP			
2	Điện DD			
...			
	TỔNG CỘNG			

Trưởng phòng

Gửi kèm kế hoạch dạy của các trường THCS